

## **BÁO CÁO**

**Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội  
Hội đồng nhân dân tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết Ban hành quy định  
nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch,  
phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động  
hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia  
giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Báo cáo thẩm tra số 61/BC-HĐND-VHXH ngày 28/11/2022 của Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra Dự thảo Nghị quyết ban hành quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước (Nghị quyết);

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 2406/SLĐTBXH-QLLVXH ngày 02/12/2022,

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình ý kiến của Ban văn hóa - xã hội đối với dự thảo Nghị quyết như sau:

### **1. Đối với dự thảo Nghị quyết**

\* **Ý kiến của Ban văn hóa - xã hội:** Căn cứ pháp lý đề nghị bỏ các căn cứ số 6, 10 và 11 để phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

\* **Ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh:** Thông nhất tiếp thu ý kiến.

### **2. Đối với dự thảo Quy định**

a) Các nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu hoàn toàn, điều chỉnh dự thảo:

\* **Ý kiến của Ban văn hóa - xã hội:**

- **Điều 2:** đề nghị bỏ khoản 1 vì khoản 2 đã quy định đầy đủ các đối tượng áp dụng theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 27. Đồng thời, thay từ “đơn vị”

bằng từ “*cá nhân*” trong khoản 2 Điều 2.

- **Tên gọi khoản 3 Điều 3:** đề nghị sửa lại như sau “*3. Trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết:*”; **tên gọi khoản 3 Điều 4** đề nghị sửa lại như sau “*3. Trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, phương án sản xuất:*”; **tên gọi khoản 3 Điều 5** đề nghị sửa lại như sau “*3. Trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất:*”. Vì nội dung của các khoản trên được quy định cụ thể bằng các điểm a, b, c nên không viễn dẫn lại các văn bản quy phạm pháp luật liên quan và đảm bảo đúng các nội dung quy định tại các khoản 10, 11, 12 Nghị định 27.

- **Điểm a khoản 3 Điều 3:** đề nghị thay cụm từ “*doanh nghiệp, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã (viết tắt là đơn vị chủ trì liên kết)*” bằng cụm từ “*đơn vị chủ trì liên kết*” nhằm đảm bảo tính ngắn gọn và phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định 27. Đồng thời thay từ ‘*điểm 2*’ bằng từ “*khoản 2*” cho chính xác theo quy định tại khoản 2 Điều 3 của dự thảo Nghị quyết.

- **Tại Điều 3** sau các từ “*dự án*”: đề nghị bổ sung cụm từ “*kế hoạch liên kết*” để phù hợp với quy định tại khoản 10 Điều 3 Nghị định 27.

- Tại Điều 4 sau các từ “*dự án*”: đề nghị bổ sung cụm từ “*phương án sản xuất*” để phù hợp với quy định tại khoản 11 Điều 3 Nghị định 27.

- **Đoạn 1 điểm b khoản 3 Điều 3 (tại Báo cáo số 61/BC-HĐND-VHXH ghi Điều 4):** đề nghị thay cụm từ “*Chương trình nông thôn mới*” bằng cụm từ “*Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025*” nhằm đảm bảo thống nhất tên gọi chương trình trong toàn bộ Nghị quyết.

- **Đoạn 2 điểm b khoản 3 Điều 4:** đề nghị bỏ cụm từ “*bộ phận giúp việc cho tổ thẩm định*” vì điểm b, khoản 3 Điều 22 Nghị định 27 không quy định Ủy ban nhân dân huyện thành lập bộ phận này.

\* **Ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh:** Thông nhất tiếp thu, chỉnh sửa theo các ý kiến góp ý.

### b) Nội dung tiếp thu và có giải trình

- **Ý kiến của Ban văn hóa - xã hội:** Khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 4 và khoản 1 Điều 5: đề nghị quy định chi tiết các nội dung hỗ trợ, không quy định viễn dẫn đến các văn bản quy phạm pháp luật khác nhằm đảm bảo nguyên tắc dễ tiếp cận, dễ thực hiện của văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- **Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và giải trình như sau:** Nội dung tại các khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 4 và khoản 1 Điều 5 tại dự thảo quy định được cơ quan soạn thảo đề xuất giống với (lặp lại) nội dung tại Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của chính phủ, do Bình Phước không có nội dung đặc thù nào khác với



quy định chung của Trung ương. Căn cứ khoản 1, điều 11, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định : “*văn bản quy định chi tiết chỉ được quy định nội dung được giao và không được quy định lặp lại nội dung của văn bản được quy định chi tiết*”. Thực hiện quy định này, cơ quan soạn thảo đã viện dẫn đến các văn bản quy phạm pháp luật khác để tránh lỗi lặp lại.

Với ý kiến thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và giải trình rõ để thống nhất thực hiện.

### c) Nội dung bổ sung báo cáo, giải trình:

\* **Ý kiến của Ban văn hóa - xã hội:** Nhằm đảm bảo tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 124 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 05/9/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của tỉnh Bình Phước kể từ khi ban hành cho đến nay. Đồng thời, bổ sung trong dự thảo Nghị quyết các quy định chuyển tiếp, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các nội dung không còn phù hợp của Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND so với văn bản của các cơ quan Trung ương và dự thảo Nghị quyết.

### \* Ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh kể từ khi ban hành cho đến nay (theo Báo cáo số 218/BC-SNN ngày 07/9/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Về ý kiến bổ sung trong dự thảo Nghị quyết các quy định chuyển tiếp, sửa đổi, bổ sung: qua rà soát, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị không đưa vào dự thảo nghị quyết các quy định chuyển tiếp, sửa đổi, bổ sung.

*Lý do:* Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh được cụ thể hóa theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ hiện nay còn hiệu lực và không có sửa đổi, bổ sung.

- Về ý kiến bãi bỏ các nội dung không còn phù hợp của Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND so với các văn bản của các cơ quan trung ương và dự thảo Nghị quyết này: Đề nghị không bãi bỏ các nội dung đã được quy định tại Nghị quyết 07/2019/NQ-HĐND.

*Lý do:* Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh được thực hiện trên địa bàn tỉnh qua 03 năm thuận lợi, không có vướng mắc, khó khăn. Ngoài ra, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang

rà soát và đề nghị điều chỉnh Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh vào kỳ họp khác.

Trên đây là Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đối với Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét.

*Kèm theo:*

- *Dự thảo Nghị quyết và dự thảo Quy định điều chỉnh đã được tiếp thu, giải trình.*
- *Báo cáo số 218/BC-SNN ngày 07/09/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

*Nơi nhận:*

- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban VHXH, HĐND tỉnh;
- Sở LĐ-TB&XH,
- Ban Dân tộc, Sở NN&PTNT;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, KGVX (Ch-HĐND).



**Trần Tuệ Hiền**

